TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày 09/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thảo và ông Phạm Ngạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 -Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2026/TLST - HS ngày 07/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST - HS ngày 13/01/2026; Quyết định hoãn phiên toà số 01/2026/HSST- QĐ ngày 27/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Phan Khắc H; giới tính: Nam; sinh ngày 10/6/1994; Căn cước công dân: 042094017798, cấp ngày 13/9/2022; nơi sinh: Xã H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn 5, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Phan Khắc H, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1973; vợ là Lê Thị H và 03 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê (nay là Toà án nhân dân khu vực 4), tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 13/2014/HSST. Ngày 13/02/2015, chấp hành xong bản án (được coi là đã xóa án tích). Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/10/2025 đến ngày 20/10/2025, bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay tại xã H, tỉnh H; có mặt.

2. Võ Thị V; giới tính: Nữ, sinh ngày: 07/04/1981; CCCD: 042181017394, cấp ngày 05/9/2022; nơi sinh: Xã H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn 10, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Võ Văn G, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị P (đã chết); chồng: Trần Đình L; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ

từ ngày 14/10/2025 đến ngày 20/10/2025, bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay tại xã H, tỉnh H; có mặt.

3. Nguyễn Viết S; giới tính: Nam; sinh ngày 01/01/1967; nơi sinh: Xã H, tỉnh H; CCCD: 042067008218, cấp ngày10/5/2021; nơi cư trú: Thôn 6, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phải: Không; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1936 và bà Phạm Thị P (đã chết); vợ: Trần Thị T và 3 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 12/11/2025 cho đến nay tại xã H, tỉnh H; có mặt.

4. Nguyễn Đình N; giới tính: Nam; sinh ngày: 20/06/1985; nơi sinh: Xã H, tỉnh H; CCCD: 042085002100, cấp ngày 10/6/2025; nơi cư trú: Thôn 4, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1966 và bà Trần Thị L, sinh năm 1963; vợ: Hồ Thị H, sinh năm 1986; con: Có 3 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/10/2025 đến ngày 20/10/2025, bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay tại xã H, tỉnh H; có mặt

5. **Đặng Đức H**; giới tính: Nam; sinh ngày: 10/02/1975; nơi sinh: xã H, tỉnh H; CCCD: 042075017508 cấp ngày 05/9/2022; nơi cư trú: Thôn 4, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Đức Q (đã chết) và bà Đặng Thị T, sinh năm 1929; vợ: Nguyễn Thị N; con: có 03 con, lớn sinh năm 1997 nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/10/2025 đến ngày 20/10/2025, bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay tại xã H, tỉnh H; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 4, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Hữu A; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 11, xã H, tỉnh H; có mặt.

+ Chị Đặng Thị D; sinh nnawm 2000; địa chỉ: Thôn 5, xã H, tỉnh H; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn N; sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 4, xã H, tỉnh H (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2025, trong lúc ngồi uống cà phê tại quán Cường T thuộc thôn 4, xã H, tỉnh H cùng với Nguyễn Viết S, Đặng Đức H và Nguyễn Đình

N, thì Phan Khắc H nói "*Ta làm tí hè"* (ý rủ mọi người cùng đánh bạc). Cả bốn người đều đồng ý, rồi cùng đi lên tầng hai của quán để đánh bạc. Lúc này, tại tầng hai của quán có sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân bài) nên Phan Khắc H lấy bộ bài đó, rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Phỏm", thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, mọi người đồng ý và tiến hành đánh. Khoảng 10 phút sau, Võ Thị V đến quán Cường T (do trước đó Nguyễn Viết S gọi điện rủ V đến uống cà phê) nhưng không thấy ai nên gọi điện cho S. Sau đó, V lên tầng hai của quán theo hướng dẫn của S, thì thấy Phan Khắc H, Đặng Đức H, Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N đang đánh bài "Phỏm" thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. V đứng xem khoảng 01 đến 02 ván, rồi vào thay vị trí Nguyễn Viết S đánh bạc, còn S ngồi ngoài xem mọi người đánh bạc. Một lúc sau, Phạm Hữu A (sinh năm 1990, trú tại thôn 11, xã H, tỉnh H) đến quán và ngồi xem mọi người đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, do có việc nên N nghỉ đánh đi ra ngoài, thì S vào thay vị trí của N để tiếp tục đánh bạc. Một lúc sau, N tiếp tục quay lại và thay vị trí của S, tiếp tục đánh bạc.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc Phan Khắc H, Đặng Đức H, Nguyễn Đình N và Võ Thị V đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, thì bị Công an xã H phối hợp cùng Đồn Biên phòng H bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 bộ bài Tú lơ khơ có 52 quân bài và số tiền 400.000 đồng. Thu giữ trên người Đặng Đức H số tiền 150.000 đồng; thu giữ trên người Phan Khắc H số tiền 3.400.000 đồng; thu giữ trên người Nguyễn Đình N số tiền 1.642.000 đồng; thu giữ trên người Võ Thị V số tiền 3.041.000 đồng; thu giữ từ Nguyễn Viết S số tiền 2.105.000 đồng.

Về hình thức đánh bạc và luật chơi được các bị can thảo luận, thống nhất như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia lần lượt cho mỗi người chơi 09 quân bài, riêng người chia được phát 10 quân bài, số bài còn lại đặt giữa chiếu gọi là "bài nọc". Người chia bài được đánh đầu tiên và đánh một quân bài sang người kế tiếp bên cạnh, theo chiều kim đồng hồ. Trong mỗi ván bài, người nào đánh quân bài mà người kế tiếp ăn kết hợp thành phỏm (Phỏm là ba hoặc bốn quân bài giống nhau hoặc nhiều hơn hai quân bài liên tiếp cùng chất). Người ăn quân bài không được bốc bài nọc để ở chiếu mà phải đánh ra một quân bài trong số các quân bài mình được chia, còn nếu không ăn người chơi bốc bài nọc lên rồi đánh một quân bài cho người kế tiếp. Ván bài kết thúc, khi người chơi có tất cả các quân bài đều tạo thành phỏm gọi là "ù", thì thắng và những người còn lại phải trả cho người thắng số tiền 250.000 đồng; Nếu một người được cả ba phỏm đều được tạo ra từ quân bài của một người khác đánh cho mình, gọi là "ù đền" thì sẽ được 750.000 đồng từ người đánh ba quân bài được tạo thành phỏm. Nếu không có người nào ù mà bài nọc được bốc đánh hết thì ván bài kết thúc và hạ phỏm rồi tính điểm bằng cách cộng điểm những quân bài còn lại với nhau, trong đó A (Át), J, Q, K được tính điểm lần lượt là 1, 11, 12, 13, còn những quân bài còn lại tính điểm tương ứng với số trên quân bài. Người nào có điểm thấp nhất thì thắng, người có điểm thấp thứ hai, thứ ba và thứ tư lần lượt phải trả cho người thắng số tiền lần lượt là 50.000 đồng, 100.000 đồng và 150.000 đồng. Nếu người nào không có phỏm, gọi là "cháy" thì người này phải trả cho người thắng số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc và thắng thua như sau: Phan Khắc H sử dụng số tiền khoảng 2.800.000 đồng, đánh thắng số tiền khoảng 600.000 đồng; Đặng Đức H sử dụng số tiền khoảng 400.000 đồng, đánh thua số tiền khoảng 250.000 đồng; Nguyễn Đình N sử dụng số tiền khoảng 1.500.000 đồng, đánh thắng khoảng 140.000 đồng; Võ Thị V sử dụng số tiền khoảng 3.541.000 đồng, đánh thua khoảng 500.000 đồng. Nguyễn Viết S sử dụng số tiền khoảng 2.250.000 đồng, đánh thua khoảng 145.000 đồng.

Tổng số tiền mà các bị can Phan Khắc H, Đặng Đức H, Nguyễn Đình N, Võ Thị V và Nguyễn Viết S sử dụng đánh bạc được xác định là 10.738.000 đồng (gồm: 400.000 đồng thu giữ tại vị trí đánh bạc, 10.338.000 đồng thu giữ trên người các con bạc khi bắt quả tang).

* Vật chứng thu giữ: Các vật chứng thu giữ chưa xử lý (01 bộ bài tú lơ khơ, 10.738.000 đồng) được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, tỉnh Hà Tĩnh, để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKS-KV4 ngày 31/12/2025 của Viện trường VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Phan Khắc H, Võ Thị V, Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N và Đặng Đức H, về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đều khai nhận tội về hành vi đánh bạc của mình. Các bị cáo đều khẳng định lời khai tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, chữ ký tại các bút lục tại hồ sơ là do các bị cáo ký. Các bị cáo không có ý kiến gì đối với Cáo trạng truy tố và cũng không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều hối hận với hành vi phạm tội của mình, mong được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố 05 bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phan Khắc H từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Thị V, Nguyễn Viết S, Nguyễn Văn N từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Bị cáo Đặng Đức Hoàng từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

Ngoài ra, đề nghị xử lý vật chứng và tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra và của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, các bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo với lời khai tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ ngày 14/10/2025, tại quán Cường T, thuộc thôn 4, xã H, tỉnh H, Phan Khắc H, Đặng Đức H, Nguyễn Đình N, Nguyễn Viết S, Võ Thị V đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài "Phỏm", thì bị Công an xã H và Đồn Biên phòng H phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.738.000 đồng, trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 400.000 đồng, thu giữ trên người các bị can 10.338.000 đồng.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Không; tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Phan Khắc H, Võ Thị V, Đặng Đức H, Nguyễn Đình N, Nguyễn Viết S, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phan Khắc H có bà ngoài được tặng Huy chương trong công cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ, ông ngoại được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam, quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Tội phạm về đánh bạc là nguyên nhân sâu xa phát sinh nhiều tội phạm và vi phạm pháp luật khác, là nguyên nhân làm ảnh hướng đến kinh tế và hạnh phúc của mỗi gia đình. Nhân thân bị cáo Phan Khắc H đã bị xử tù về tội "Trộm cắp tài sản"; các bị cáo Võ Thị V. Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N và Đặng Đức H có nhân thân tốt. Xét vai trò bị cáo Phan Khắc H là người có hành vi khởi xướng, trao đổi với các bị cáo H, N, S và sau đó có V cùng tham gia đánh bạc, đồng thời là người lấy bài tú lơ khơ để thực hiện đánh bạc nên giữ vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo còn lại cùng tham gia tổ chức đánh bạc, nên giữ vai trò là đồng phạm thực hành sau bị cáo Phan Khắc H. Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục, góp phần phòng ngừa tệ nạn xã hội trên địa bàn. Tổng số tiền các bị cáo

sử dụng để đánh bạc là 10.738.000 đồng, trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 400.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo sử dụng đánh bạc 10.338.000 đồng, gồm: Phan Khắc H số tiền 3.400.000 đồng; Võ Thị V số tiền 3.041.000 đồng; Nguyễn Viết S số tiền 2.105.000 đồng; Nguyễn Đình N số tiền 1.642.000; Đặng Đức H số tiền 150.000 đồng, do đó khi áp dụng hình phạt bị cáo Phan Khắc H mức án cao hơn so với các bị cáo Võ Thị V, Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N, Đặng Đức H với mức án phù hợp.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh, mức hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật về mức án là cơ bản phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Phan Khắc H đánh bạc vì mục đích tư lợi cá nhân, do đó cần xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp. Các bị cáo Đặng Đức H, Nguyễn Đình N, Nguyễn Viết S, Võ Thị V được xác định hình phạt chính bằng tiền, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 400.000 đồng *(thu giữ tại vị trí đánh bạc, khi bắt người phạm tội quả tang)*; 10.338.000 đồng, *(thu giữ trên người các bị cáo, khi bắt người phạm tội quả tang)*. Tổng cộng: 10.738.000 đồng, là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và số tiền 10.738.000 đồng được xác định dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu, tiêu hủy, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Plus và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh nâu bạc, biển kiểm soát 38B1-23046 (đăng ký mang tên Trần Thị T - là vợ của Nguyễn Viết S) đều thuộc sở hữu hợp pháp của vợ chồng bị cáo Nguyễn Viết S; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại reno8 Z 5G, màu đen thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đình N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A03s, màu đen thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Đặng Đức H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A58, màu xanh, thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Võ Thị V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Phan Khắc H; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen, biển kiểm soát 38M1-008.22 (đăng ký mang tên Hồ Thị H - vợ của N), là của chị H mua trước khi đăng ký kết hôn với N; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 38B1-201.61 (đăng ký tên Nguyễn Thị Phi N cô cho bị cáo H) mượn sử dụng, đều không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại các điện thoại di động và xe mô tô nói trên cho các bị cáo Phan Khắc H, Đặng Đức H, Nguyễn Đình N, Võ Thị V, Nguyễn Viết S, là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Khắc H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Thị V, Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N, Đặng Đức H;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Phan Khắc H, Võ Thị V, Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N, Đặng Đức H phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt Phan Khắc H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng.

Giao bị cáo Phan Khắc H cho Ủy ban nhân dân xã Hương Bình, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Xử phạt Võ Thị V 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

2.3. Xử phạt Nguyễn Viết S 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 40.000.000đ (bôn mươ triệu đồng);

2.5, Xử phạt bị cáo Đặng Đức H 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng, thu tại hiện trường vụ đánh bạc là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội (biên bản giao nhận vật chứng số 06/2026, ngày 22/1/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Phòng thi hành án dân sợ khu vực 4 - Hà Tĩnh).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền 10.738.000 đồng (Theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 14/01/2026, Công an tỉnh Hà Tĩnh là đơn vị chuyển tiền cho Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, tại Kho bạc nhà nước khu vực II, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh, Tài khoản 39490904228200000).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Phan Khắc H, Võ Thị V, Nguyễn Viết S, Nguyễn Đình N, Đặng Đức H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- THA Hình sự;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Hương Bình, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA; VPTA.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Trọng Hùng